

Số: ~~406~~ /NVC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CP THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG NAVETCO.

- Mã chứng khoán: VET
- Địa chỉ: 15 Trần Cao Vân, Phường Sài Gòn, TP. HCM
- Điện thoại: (028) 38225063
- Email: info@navetco.com.vn
- Website: https://navetco.com.vn
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Vũ Thị Hoài Thu

2. Nội dung công bố thông tin:

Báo cáo tình hình Quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2026.

3. Loại thông tin công bố: ☐ 24h, ☒ định kỳ, ☐ bất thường, ☐ Theo Y/c

4. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17/7/2026 tại đường dẫn <https://navetco.com.vn/quan-he-co-dong/bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 
Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ KIM LAN

Số: 405 /BC- HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Bản rút gọn)

Kính gửi:

- Sở Giao dịch chứng khoán

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: CÔNG TY CP THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG NAVETCO.

- Địa chỉ trụ sở chính: 15 Trần Cao Vân, Phường Sài Gòn, TP. HCM

- Điện thoại: 028 38225063

- Vốn điều lệ: 160.000.000.000 VNĐ

- Mã chứng khoán: VET

- Mô hình quản trị Công ty:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Không có.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	316/NQ-ĐHĐCĐ	18/6/2026	Phê chuẩn thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ ngày 18/6/2026: 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. 2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. 3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. 4. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. 5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026. 6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. 7. Phê duyệt mức tạm trích thù lao năm 2026 của HĐQT và BKS.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026. 9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco. 10. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trầm Tuấn Khanh	Chủ tịch HĐQT	11/2018 và 14/12/2023	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Lan	Phó Chủ tịch HĐQT	14/12/2023	
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa	Thành viên HĐQT không điều hành	11/2018 và 14/12/2023	
4	Ông Nguyễn Hữu Huân	Thành viên HĐQT không điều hành	14/12/2023	
5	Ông Nguyễn Hiếu Liêm	Thành viên HĐQT không điều hành	11/2013 và 11/2018 và 14/12/2023	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trầm Tuấn Khanh	05	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Lan	05	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa	05	100%	
4	Ông Nguyễn Hữu Huân	05	100%	
5	Ông Nguyễn Hiếu Liêm	05	100%	

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 05 cuộc họp để chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của Hội đồng quản trị.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được giải quyết kịp thời.

Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc như sau:

- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Hội đồng quản trị, báo cáo xin ý kiến của Hội đồng quản trị đối với những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị. Triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông, tiếp tục thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án.

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ đầu tư phát triển hoạt động Công ty.

- Tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

- Thực hiện công bố thông tin đúng quy định

- Tiếp tục thực hiện tốt chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

HĐQT không thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	61/NQ-HĐQT	09/02/2026	Thông nhất thông qua chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty về Tổng doanh thi và lợi nhuận trước thuế.	100%
2.	107/NQ-HĐQT	10/3/2026	Thông nhất thông qua việc chuyển từ cổ phần hạn chế chuyển nhượng sang cổ phần tự do chuyển nhượng cho người lao động đang công tác tại Công ty.	100%
3.	162/NQ-HĐQT	03/4/2026	Thông nhất thông qua việc chốt danh sách cổ đông hiện hữu để tổ chức họp ĐHĐCĐ TN năm 2026 bằng hình thức trực tuyến.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
4.	253/NQ-HĐQT	20/5/2026	Thông nhất thông qua các nội dung Tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
5.	321/NQ-HĐQT	22/6/2026	Thông nhất thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán, kiểm toán báo cáo bán niên và báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Đinh Tiến Cường	Trưởng BKS	17/10/2024		Thạc sĩ (QTKD)
2	Bà Lê Trần Thanh Trâm	Thành viên BKS	11/2013 và 11/2018 và 14/12/2023		Cử nhân Kế toán
3	Bà Lại Thị Minh Hiền	Thành viên BKS	14/12/2023		Cử nhân Luật Kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đinh Tiến Cường	01	100%	100%	
2	Bà Lê Trần Thanh Trâm	01	100%	100%	
3	Bà Lại Thị Minh Hiền	01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Ban kiểm soát nhận các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình nhiệm vụ, kế hoạch và các biện pháp thực hiện; đồng thời xem xét chỉ đạo và triển khai hoạt động của Hội đồng quản trị cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc. Tiếp nhận và phản hồi ý kiến đóng góp từ cổ đông.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp để giải quyết các công việc cần có ý kiến của Hội đồng quản trị.

Các phiên họp đều được ghi biên bản đầy đủ, được tất cả các thành viên Hội đồng quản trị thông qua. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Công ty, của cổ đông theo đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành thông qua việc tham gia các cuộc họp giao ban quý và các buổi làm việc trực tiếp.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

Đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và kế toán doanh nghiệp.

Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty các quy định của Pháp luật.

Thực hiện các công tác khác theo chức năng của Ban kiểm soát.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Kim Lan	Tổng Giám đốc	30/11/1976	Cử nhân kinh tế	01/8/2022	
2	Ông Nguyễn Quang Huy	Phó Tổng Giám đốc KHCN	16/06/1987	Tiến sỹ sinh lý người và động vật	15/01/2025	

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Ông Trần Thiện Phúc	Phó Tổng Giám đốc sản xuất	05/10/1989	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật hoá	15/01/2025	

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Đỗ Thị Hải Thanh	05/5/1982	Cử nhân kinh tế kế toán	01/8/2022	

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khoá đào tạo về Quản trị Công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Tham gia các hội thảo của Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán và các Công ty Chứng khoán tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH*	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH*	Nơi cấp NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	Người có liên quan là tổ chức											
1	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Bộ Nông nghiệp & PTNT)		-					Số 10 Đường Tôn Thất Thuyết, Thành phố Hà Nội	11/2013	-		Cổ đông Nhà nước. Sở hữu: 10.400.000 CP. Tỷ lệ: 65%
2	Công ty cổ phần tập đoàn Nova Consumer		-	GCN Đăng ký doanh nghiệp	0301447257	09/12/2025	Sở Tài chính TP.HCM	315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Xuân Hoà, TP.HCM	11/2013	-		Cổ đông chiến lược Sở hữu: 1.949.431 CP. Tỷ lệ: 12,18%
3	Công đoàn Công ty cổ phần Thuốc Thú y Trung ương Navetco		-	QĐ thành lập	QĐ 20/QĐ - CDK			15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	11/2023			Tổ chức có liên quan Sở hữu: 480.000 CP. Tỷ lệ: 3, %
II	Người có liên quan là cá nhân											
1	Trần Tuấn Khanh		Chủ tịch HĐQT					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	11/2018	-	Bầu nhiệm kỳ 2018-2023 và 2023 - 2028	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH*	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH*	Nơi cấp NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
2	Nguyễn Thị Kim Lan		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	4/2017	-	Bổ nhiệm và bầu nhiệm kỳ 2023 – 2028	Người nội bộ
3	Nguyễn Thị Hồng Hoa		Thành viên HĐQT (không điều hành)					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	11/2018	-	Bầu nhiệm kỳ 2018-2023 và 2023 - 2028	Người nội bộ
4	Nguyễn Hữu Huân		Thành viên HĐQT (không điều hành)					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	14/12/2023	-	Bầu nhiệm kỳ 2023 - 2028	Người nội bộ
5	Nguyễn Hiếu Liêm		Thành viên HĐQT (không điều hành)					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	11/2013	-	Bầu nhiệm kỳ 2013-2018 và 2018 - 2023 và 2023 - 2028	Người nội bộ
6	Nguyễn Quang Huy		Phó Tổng Giám đốc KHCN					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	15/01/2025	-	Bổ nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH*	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH*	Nơi cấp NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
7	Trần Thiện Phúc		Phó Tổng Giám đốc Sản xuất					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	15/01/2025	-	Bổ nhiệm	Người nội bộ
8	Đỗ Thị Hải Thanh		Kế toán trưởng					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	8/2022	-	Bổ nhiệm	Người nội bộ
9	Đinh Tiến Cường		Trưởng BKS					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	17/10/2024	-	Bầu bổ sung nhiệm kỳ 2023 – 2028	Người nội bộ
10	Lê Trần Thanh Trâm		Thành viên BKS					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	11/2013	-	Bầu nhiệm kỳ 2013- 2018 và 2018 - 2023 và 2023 - 2028	Người nội bộ
11	Lại Thị Minh Hiền		Thành viên BKS					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	14/12/2023	-	Bầu nhiệm kỳ 2023 - 2028	Người nội bộ
12	Vũ Thị Hoài Thu		Người phụ trách Quản trị Công ty/Người được UQ CBTT					15 Trần Cao Vân, P. Sài Gòn, TP.HCM	01/8/2024		Bổ nhiệm	Người nội bộ

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1 . Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*.
 - 4.2 . Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*.
 - 4.3 . Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không có*.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	TRẦN TUẤN KHANH		Chủ tịch HĐQT						10.700	0,067%	
1.1	Nguyễn Thị Loan Anh			Vợ					6.700	0,042 %	
1.2	Lưu Ngọc Phương Thanh			Con riêng của Vợ					0	0	
1.3	Trần Nguyễn Thanh Nguyên			Con ruột					0	0	
1.4	Trần Quốc Bửu			Cha ruột							Đã mất
1.5	Nguyễn Thị Ngọn			Mẹ ruột							Đã mất
1.6	Trần Bửu Khánh			Anh ruột							Đã mất
1.7	Trần Ngọc Cát Phượng			Em ruột					0	0	
1.8	Nguyễn Hoàng Phúc			Em rể					0	0	
1.9	Trần Thiện Ân			Em ruột					0	0	
1.10	Lê Thanh Thúy			Em dâu					0	0	
1.11	Nguyễn Thị Tình			Mẹ vợ							Đã mất

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1.12	Bộ Nông Nghiệp và Môi trường (Bộ Nông nghiệp và PTNT)			Cố đồng Nhà nước					10.400.000	65%	Ông Trầm Tuấn Khanh: Tổ trưởng đại diện vốn Nhà nước, đại diện: 4.160.000 CP
2	NGUYỄN THỊ KIM LAN		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc						46.400	0,29%	
2.1	Nguyễn Văn Tài			Chồng					0	0	
2.2	Nguyễn Gia Lộc			Con ruột					0	0	
2.3	Nguyễn Gia Khánh			Con ruột					0	0	
2.4	Nguyễn Thanh			Cha ruột					0	0	
2.5	Võ Thị Kim Thoa			Mẹ ruột					0	0	
2.6	Nguyễn Thị Kim Liên			Chị ruột					10.000	0,0625%	
2.7	Nguyễn Thị Kim Liễu			Chị ruột					8.000	0,05%	
2.8	Lê Minh Song			Anh rể					15.000	0,094%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2.9	Nguyễn Văn Thành			Anh rể					10.710	0,067%	
2.10	Nguyễn Văn Đức			Bố chồng							Đã mất/
2.11	Võ Thị Nghĩ			Mẹ chồng							Đã mất
2.12	Bộ Nông Nghiệp và Môi trường (Bộ Nông nghiệp và PTNT)			Cố đồng Nhà nước					10.400.000	65%	Bà Nguyễn Thị Kim Lan: Thành viên đại diện vốn Nhà nước, đại diện: 3.640.000CP
3	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA		Thành viên HĐQT (Không điều hành)						26.400	0,17%	
3.1	Nguyễn Kim Kiểm			Chồng					6.000	0,038%	
3.2	Nguyễn Hữu Anh Khoa			Con ruột					0	0	
3.3	Nguyễn Hữu Hoàng Phúc			Con ruột					0	0	
3.4	Nguyễn Văn Thành			Cha ruột							Đã mất
3.5	Nguyễn Thị Luyến			Mẹ ruột					0	0	
3.6	Nguyễn Thị Hồng Minh			Chị ruột					5.150	0,032%	
3.7	Bùi Văn Bằng Dương			Anh rể					0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
3.8	Nguyễn Kim Khuê			Cha chồng					0	0	
3.9	Trần Thị Thà			Mẹ chồng					0	0	
3.10	Bộ Nông Nghiệp và Môi trường (Bộ Nông nghiệp và PTNT)			Cố đông Nhà nước					10.400.000	65%	Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa: Thành viên đại diện vốn Nhà nước, đại diện: 2.600.000 CP
4	NGUYỄN HỮU HUÂN		Thành viên HĐQT (Không điều hành)						7.000	0,044%	
4.1	Nguyễn Thị Hường			Vợ					0	0	
4.2	Nguyễn Huy Minh Khôi			Con ruột					0	0	Còn nhỏ
4.3	Nguyễn Thùy Dương			Con ruột					0	0	
4.4	Nguyễn Huy Dương			Con ruột					0	0	
4.5	Nguyễn Đỗ Hải Yến			Con ruột					0	0	
4.6	Nguyễn Văn Độ			Bố vợ					0	0	Đã mất
4.7	Vũ Thị Hường			Mẹ Vợ					0	0	Đã mất

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
4.8	Nguyễn Văn Hiệu			Bố ruột					0	0	
4.9	Phạm Thị Thảo			Mẹ ruột					0	0	
4.10	Nguyễn Hữu Huân			Em ruột					0	0	
4.11	Nguyễn Thị Hoa			Em dâu					0	0	
4.12	Nguyễn Thị Thu Hiền			Em ruột					0	0	
4.13	Đỗ Quốc Hùng			Em rể					0	0	
4.14	Nguyễn Thị Thu Hường			Em ruột					0	0	
4.15	Phạm Văn Phong			Em rể					0	0	
5	NGUYỄN HIẾU LIÊM		Thành viên HĐQT (không điều hành)						0	0	
5.1	Lâm Ngọc Thắm			Vợ					0	0	
5.2	Nguyễn Lâm Phương Thanh			Con gái					0	0	
5.3	Nguyễn Lâm Quốc Trung			Con trai					0	0	
5.4	Nguyễn Ngọc Quỳnh Tiên			Con dâu					0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5.5	Nguyễn Thanh Nam			Con rể					0	0	
5.6	Nguyễn Văn Trèo			Bố ruột							Đã mất
5.7	Nguyễn Thị Hằng			Mẹ ruột							Đã mất
5.8	Lâm Văn Bân			Bố vợ							Đã mất
5.9	Hà Thị Với			Mẹ vợ							Đã mất
5.10	Nguyễn Ngọc Thạch			Anh ruột					0	0	
5.11	Nguyễn Thị Thanh Tuyền			Chị ruột					0	0	
5.12	Nguyễn Công Thành			Anh ruột					0	0	
5.13	Nguyễn Ngọc Hoàng			Anh ruột					0	0	
5.14	Nguyễn Thị Bích Như			Em ruột							Đã mất
5.15	Nguyễn Quang Thắng			Em ruột					0	0	
5.16	Nguyễn Thị Lạc			Chị dâu					0	0	
5.17	Đỗ Mỹ Lệ			Chị dâu					0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5.18	Huỳnh Thị Thúy Kiều			Em dâu					0	0	
5.19	Nguyễn Thị Cẩm Hồng			Chị dâu					0	0	
5.20	Công ty Liên doanh Biopharmachemie				0300808221	07/10/2008		Số 2/3 Đường Tăng Nhơn Phú, Khu Phố 19, Phường Phước Long, TP.HCM	0	0	Nguyễn Hiếu Liên là Chủ tịch HĐQT
5.21	Công ty Liên doanh TNHH Anova				3700471585	30/6/2008		36 Đại lộ Độc lập, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, TP.HCM	0	0	Nguyễn Hiếu Liên là Chủ tịch HĐQT
5.22	Công ty CP Thuốc Thú y Vetvaco				0500237656	05/06/2024	Sở KH & ĐT TP Hà Nội	Km 18, quốc lộ 32, Xã Hoài Đức, TP Hà Nội	0	0	Nguyễn Hiếu Liên là Thành viên HĐQT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5.23	Công ty CP Tập Đoàn Nova Consumer				0301447257	09/12/2025	Sở Tài chính TP.HCM	315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.Xuân Hoà, TP.HCM	1.949.431	12,18%	- Nguyễn Hiếu Liêm, đại diện vốn của Công ty CP Tập Đoàn Nova Consumer tại Công ty Navetco, đại diện: 1.949.431 CP. - Chủ tịch HĐQT Công ty Nova Consumer
5.24	Công ty Cổ phần Anova Corporation				0319007641	16/06/2025	Sở Tài chính TP.HCM	44 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh.	0	0	Nguyễn Hiếu Liêm là Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ
5.25	Công ty Cổ Phần Anova Farm				0312540579	09/11/2013	Sở Kế Hoạch Đầu Tư TPHCM	315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Xuân Hoà, TP. HCM	0	0	Nguyễn Hiếu Liêm là Tổng Giám Đốc

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
6	NGUYỄN QUANG HUY		Phó Tổng Giám đốc KHCN						1.000	0,00625%	Bổ nhiệm ngày 15/01/2025
6.1	Hà Thị Thu Hằng			Vợ					0	0	
6.2	Nguyễn Hoàng Duy			Con ruột					0	0	
6.3	Nguyễn Phúc Hùng			Bố đẻ					0	0	
6.4	Huỳnh Thị Ngọc Anh			Mẹ đẻ					0	0	
6.5	Nguyễn Huỳnh Ngọc Hương			Chị ruột					0	0	
6.6	Hà Xuân Tiệp			Bố vợ					0	0	
6.7	Nguyễn Thị Hương			Mẹ vợ					0	0	
7	TRẦN THIÊN PHÚC		Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất						1.500	0,00937%	Bổ nhiệm ngày 15/01/2025
7.1	Nguyễn Thị Hồng Thu			Vợ					0	0	
7.2	Trần Nguyễn Phúc Nhiên			Con ruột					0	0	
7.3	Trần Sáng			Bố đẻ					0	0	

T.C.P. ★

M.S.D.N. ★

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
7.4	Bùi Thị Xàng			Mẹ đẻ					0	0	
7.5	Nguyễn Thị Phú			Mẹ vợ					0	0	
7.6	Nguyễn Ba			Bố vợ							Đã mất
8	ĐỖ THỊ HẢI THANH		Kế toán trưởng						11.000	0,069%	
8.1	Dương Trường Long			Chồng					0	0	
8.2	Dương Quế Chi			Con ruột					0	0	
8.3	Dương Đỗ Gia Huy			Con ruột					0	0	Còn nhỏ
8.4	Đỗ Văn Dũng			Bố ruột					12.000	0,075%	
8.5	Đỗ Thị Bé			Mẹ ruột					0	0	
8.6	Dương Văn Nô			Bố chồng					0	0	
8.7	Huỳnh Thị Hải Vân			Mẹ chồng					0	0	
8.8	Đỗ Lan Anh			Em ruột					0	0	
8.9	Phan Dương Ngọc Châu			Em rể					0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
9	ĐINH TIỀN CƯỜNG		Trưởng BKS						6900	0,00043%	(Bầu Bổ sung Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028) Ngày 17/10/2024)
9.1	Lê Minh Nguyệt			Vợ/					0	0	
9.2	Đinh Nhật Minh			Con ruột					0	0	
9.3	Đinh Kiều Nhi			Con ruột					0	0	
9.4	Lê Minh Chí			Bố vợ					0	0	
9.5	Nguyễn Lương Hiền			Mẹ vợ					0	0	
9.6	Đinh Phi Hùng			Bố ruột							Đã mất
9.7	Hoàng Thị Kim Soi			Mẹ ruột							Đã mất
9.8	Đinh Thị Thanh Nga			Chị ruột					0	0	
9.9	Trần Trọng Kim			Anh rể					0	0	
9.10	Đinh Thị Phương Lan			Chị ruột					0	0	
9.11	Đinh Thị Phương Dung			Em ruột					0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
9.12	Nguyễn Phước Hưng			Em rể					0	0	
9.13	Đinh Minh Tâm			Em ruột					0	0	
9.14	Trần Thị Huyền			Em dâu					0	0	
10	LÊ TRẦN THANH TRÂM		Thành viên BKS						5.700	0,036%	
10.1	Lê Ngọc Khánh Ngân			Con ruột					0	0	Còn nhỏ
10.2	Lê Văn Hùng			Cha ruột					0	0	
10.3	Trần Thị Hạnh			Mẹ ruột					0	0	
10.4	Lê Trần Tiến Trí			Anh ruột					0	0	
10.5	Trần Thị Ngọc Hạnh			Chị dâu					0	0	
10.6	Lê Trần Tiến Trung			Em ruột					0	0	
11	LẠI THỊ MINH HIỀN		Thành viên BKS						8.454	0,053%	
11.1	Lê Trần Trung Nam			Chồng					0	0	Đã mất Tháng 4/2026

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
11.2	Lê Thùy Hoàng Kim			Con ruột					0	0	
11.3	Lê Gia Hòa			Con ruột					0	0	
11.4	Lại Phước Vu			Cha ruột							Đã mất
11.5	Dương Thị Mỹ			Mẹ ruột					0	0	
11.6	Lại Thị Minh Trang			Chị ruột					0	0	
11.7	Trần Ngọc Châu			Anh rể					0	0	
11.8	Lê Văn Ba			Bố chồng					6.300	0,039%	
11.9	Nguyễn Thị Đề			Mẹ chồng					0	0	
12	Vũ Thị Hoài Thu		Người phụ trách quản trị Công ty/Người được UQ CBTT						500	0,003%	Bổ nhiệm ngày 01/8/2024
12.1	Huỳnh Quốc Việt			Chồng					500	0,003%	
12.2	Huỳnh Vũ Ngọc Linh			Con ruột					0	0	Còn nhỏ
12.3	Huỳnh Minh Quân			Con ruột					0	0	Còn nhỏ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
12.4	Huỳnh Quốc Hùng			Bố chồng							Đã mất
12.5	Dương Thị Thắm			Mẹ chồng					0	0	
12.6	Vũ Đình Quang			Bố ruột					0	0	
12.7	Vũ Thị Tâm			Mẹ ruột					0	0	
12.8	Vũ Đình Quỳnh			Anh ruột					0	0	
12.9	Vũ Thị Luyện			Chị dâu					0	0	
12.10	Vũ Thị Kim Thanh			Em ruột					0	0	
12.11	Bùi Đình Quyền			Em rể					0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bà Lại Thị Minh Hiền Thành viên Ban kiểm soát	Người nội bộ	2.654	0,017%	8.454	0.053%	Mua: 5.800 cổ phiếu
2	Ông Lê Trần Trung Nam	Chồng của Bà Lại Thị Minh Hiền Thành viên Ban kiểm soát	5.800	0,036%	0	0%	Bán: 5.800 cổ phiếu



IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không có. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN TUẤN KHANH